

Số: 783/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 03/11/2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 775/2021/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Chị Vũ Thị Minh H; Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 13 N, phường M 1, quận N, thành phố Hà Nội.

Nơi công tác hiện nay: Công ty TNHH tư vấn M, số 1x ngõ 1x phố K, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

**Anh Lê Đào C; Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: xóm 3, C, T, Hà Nội (Tổ dân phố H, phường C 1, quận B, thành phố Hà Nội).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị Minh H và anh Lê Đào C xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện T, Hà Nội vào ngày 12/12/2015.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2020 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung

không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không được cải thiện. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên từ cuối năm 2020 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị H, anh C xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân quận Đ là nơi có trụ sở công ty của chị H công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H, anh C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị H, anh C xác nhận có 02 con chung là: Lê Vũ K (nam), sinh ngày 29/7/2009 và Lê Vũ Khánh C (nữ), sinh ngày 04/8/2018. Ly hôn, chị H, anh C thỏa thuận: chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và anh chị tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét việc thỏa thuận nuôi con và thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con của chị H, anh C là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị H và anh C không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị H và anh C không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị H và anh C thỏa thuận chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Minh H và anh Lê Đào C.

- **Về con chung**: Xác nhận chị H, anh C có 02 con chung là: Lê Vũ K (nam), sinh ngày 29/7/2009 và Lê Vũ Khánh C (nữ), sinh ngày 04/8/2018. Giao cho chị H là người trực tiếp nuôi hai con chung Lê Vũ K và Lê Vũ Khánh C. Chị H, anh C tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu tòa án giải quyết nên tòa không xem xét.

- **Về tài sản chung:** (Động sản và bất động sản) Chị H và anh C không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Chị H và anh C không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Vũ Thị Minh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0069253 ngày 03/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

(Đã Ký)

**Đặng Thị Hương**

